

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 19-01-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Quý.

Ông Ngô Kim Thành.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 341/2021/TLST-HS ngày 24-12-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 341/2021/QĐXXST-HS ngày 31-12-2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn T - sinh năm 1976 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 16, thôn An Thịnh, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Nguyễn Thị T; có vợ Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Ngày 28-11-2012 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ,

mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 29-7-2015 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07-12-2000 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 27-12-2004 Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị tạm giữ từ ngày 28-9-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 07-10-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phạm Duy H - sinh năm 1988 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Đội 1, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Dương Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28-9-2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 07-10-2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Ông Hoàng Văn T, anh Trần Hữu (không triệu tập tới phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27-9-2021, Tổ công tác Công an phường Hạ Long, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư đường Phạm Ngũ Lão - Quốc lộ 10, phường Mỹ Xá, thành phố N phát hiện Phạm Duy H điều khiển xe máy biển kiểm soát F2-8303 chở Hoàng Văn T có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác đã thu giữ trong tay trái của T 02 gói nhỏ nilong màu đen, bên trong là 02 gói giấy bạc màu vàng, trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng (T và H khai là Heroine vừa mua về để sử dụng chung). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, đưa T, H và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường Hạ Long lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang

theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe máy biển kiểm soát F2-8303 và 01 điện thoại di động Nokia màu tím đen; tạm giữ của H 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ đen (đều đã cũ).

Bản Kết luận giám định số 1285/GĐKTHS ngày 04-10-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,267 gam (không phẩy hai sáu bảy gam).

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T và Phạm Duy H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng chung và khai nhận nguồn gốc số ma túy trên như sau: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 27-9-2021, T gọi điện cho H rủ lên thành phố N mua ma túy để sử dụng chung. H đồng ý và đi đến nhà T rồi đưa cho T 200.000 đồng. Sau đó, H điều khiển xe máy biển kiểm soát F2-8303 chở T đến khu vực đường Phạm Ngũ Lão, thành phố N thì T bảo H dừng xe đứng đợi. T đi bộ một mình đến một ngôi nhà trong một ngõ (không nhớ rõ địa chỉ) mua của 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. T cầm 02 gói ma túy trong tay trái đi ra chỗ H đang đứng đợi và nói với H đã mua được ma túy. Sau đó, H chở T đi về tìm nơi sử dụng ma túy, khi cả hai đi đến khu vực ngã tư đường Phạm Ngũ Lão - Quốc lộ 10, phường Mỹ Xá, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTPNĐ ngày 23-12-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Phạm Duy H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà: Các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ

với mục đích sử dụng cho bản thân. Các bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Phạm Duy H có thời gian tham gia quân ngũ. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Duy H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 27-9-2021, Hoàng Văn T và Phạm Duy H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,267 gam Heroine mục đích để cùng sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực ngã tư đường Phạm Ngũ Lão - Quốc lộ 10, phường Mỹ Xá, thành phố N. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nh vẫn cố ý thực hiện; khối lượng Heroine các bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,267 gam nên các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Hoàng Văn T có 02 tiền án chưa được xóa án tích đã tái phạm nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Duy H, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về cá thể hóa hình phạt: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Hoàng Văn T là người khởi xướng và trực tiếp mua ma túy nên xếp vai trò đầu vụ; bị cáo Phạm Duy H là người bỏ tiền mua ma túy nên xếp vai trò thứ hai.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn T và Phạm Duy H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có thời gian tham gia quân ngũ nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Hoàng Văn T là đối tượng có nhân thân xấu đã được giáo dục NH bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án như đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố và đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Phạm Duy H phạm tội lần đầu, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không nhiều, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án như đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố và đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy trong phong bì niêm phong số 1285/GĐKTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Nokia màu tím đen thu giữ của bị cáo Hoàng Văn T và 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ đen thu giữ của bị cáo Phạm Duy H, xét các bị cáo đã sử dụng điện thoại để liên lạc rủ nhau đi mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Hoàng Văn T, Phạm Duy H, do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát F2-8303 thu giữ của Hoàng Văn T do không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn C, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn Liêm Thôn, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 28 tháng 9 năm 2021.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 28 tháng 9 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 1285/GĐKTHS; tịch thu

sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu tím đen và 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ đen (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-12-2021).

### 3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm Duy H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### 4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Hoàng Văn T, Phạm Duy H được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N;
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Nguyên**



